

Bản án số: 81/2021/HS-PT
Ngày 23 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế Bình

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Mai và bà Nguyễn Thị Thu Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với vụ án Trần Văn Q cùng đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2021/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Q, sinh ngày 09/10/1978 tại Vinh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Q1 và bà Nguyễn Thị L1; vợ là Lữ Thanh H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến ngày 01/02/2021 được tại ngoại (có mặt).

Các bị cáo khác trong vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/12/2020, Trần Văn Q đang ở nhà một mình thì lần lượt có Trần Q2, Nguyễn Văn P, Trần Nguyên H1, Trần Văn Đ, Trần Văn T1, Trần Văn T2 và Trần Minh K đều ở thôn B, xã L, huyện V đến chơi. Quá trình ngồi chơi thì Trần Nguyên H1 có rủ các đối tượng đánh bạc bằng hình thức chơi bài liêng ăn tiền, tất cả đều đồng ý. Sau đó mọi người cùng bảo với Q cho mượn nhà làm địa điểm để đánh bạc thì Q đồng ý và bảo đi lên tầng 3 để đánh bạc, còn Q đi ngủ tại phòng ngủ ở tầng 2. Sau khi lên tầng 3, các đối tượng cùng ngồi xuống chiếc chiếu cói đôi đã được trải sẵn trên nền nhà rồi H1 lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ có 52 quân ở trên chiếc giường, cạnh chiếu bạc làm dụng cụ để đánh bạc. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì lần lượt có Nguyễn Cao T3 và Trần Xuân B1 đều trú tại thôn B, xã L, huyện V đi lên tầng 3 nhà Quyết. Tại đây T3 ngồi tham gia đánh bạc cùng các đối tượng, còn B1 ngồi xem

không đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại chiếu bạc số tiền 4.130.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân, 01 chiếu cói đôi và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; thu trên giường cạnh vị trí các đối tượng đang ngồi đánh bạc số tiền 200.000đ và 01 áo khoác màu đen; kiểm tra thu giữ trên người các đối tượng gồm: Thu của Trần Q2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu bạc; Nguyễn Cao T3 số tiền 4.070.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng; Trần Văn Q số tiền 220.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VS Mart màu đen; Trần Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh; Trần Xuân B1 số tiền 260.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 2F màu xanh.

Quá trình điều tra xác định: Trần Văn Q không tham gia đánh bạc nhưng đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình với mục đích để thu tiền hồ. Quá trình đánh bạc có T3, H1, T1, Q2 mỗi người được 01 ván sấp nên mỗi người đã nộp 50.000đ tiền hồ, tổng cộng là 200.000đ tiền hồ để trả cho Q, số tiền này để trên giường cạnh vị trí các đối tượng đánh bạc. Trần Nguyên H1 là người rủ rê mọi người đánh bạc và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân có sẵn trong phòng ở tầng 3 của nhà Q làm dụng cụ để đánh bạc, H1 sử dụng 680.000đ để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang thì H1 đang thua 50.000đ và đã để toàn bộ số tiền còn lại của mình tại chiếu bạc rồi bỏ chạy. Trần Q2 sử dụng 950.000đ để đánh bạc, quá trình đánh bạc Q2 thắng bạc nên đã cho Trần Văn Đ vay 300.000đ và Nguyễn Văn P vay 500.000đ để đánh bạc. Nguyễn Cao T3 sử dụng 4.000.000đ để đánh bạc. Trần Văn Đ sử dụng 860.000đ để đánh bạc, trong đó có 560.000đ Đ mang đến đánh bạc và 300.000đ vay của Q2 để tiếp tục đánh bạc. Trần Minh K sử dụng 560.000đ để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang thì K để toàn bộ số tiền còn lại của mình tại chiếu bạc rồi bỏ chạy ra ngoài. Trần Văn T2 sử dụng 560.000đ để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang thì T2 để toàn bộ số tiền còn lại của mình tại chiếu bạc rồi bỏ chạy. Nguyễn Văn P sử dụng 1.060.000đ để đánh bạc, trong đó có 560.000đ mang đến đánh bạc và 500.000đ vay của Q2 để tiếp tục đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang thì P để toàn bộ số tiền còn lại của mình tại chiếu bạc và bỏ chạy. Trần Văn T1 sử dụng 530.000đ để đánh bạc, khi Công an vào bắt quả tang thì T1 đã để toàn bộ số tiền còn lại của mình tại chiếu bạc rồi bỏ chạy. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 8.400.000đ.

Ngoài hành vi nêu trên, quá trình điều tra các đối tượng Trần Văn Q, Trần Q2, Trần Minh K, Trần Văn T2, Trần Nguyên H1 và Trần Văn Đ còn khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, khi Q đang ở nhà thì lần lượt có Q2, K, T2, H1 và Đ đến chơi. Tại đây các đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa ăn tiền và bảo Q cho mượn nhà để đánh bạc rồi sẽ trả tiền hồ thì Q đồng ý. Sau đó, Q2, K, T2, H1 và Đ cùng đi lên tầng 3 nhà Q để đánh bạc với nhau, còn Q ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Quá trình đánh bạc thì Q2, K, T2, H1 và Đ mỗi người nộp 20.000đ tiền hồ cho Q, Q sử dụng số tiền này đánh bạc với H1 được 05 ván thì thua hết tiền nên ngồi xem mọi người đánh bạc. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc ngày 28/12/2020 là

1.400.000đ. Hành vi này, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 521/QĐ-UB ngày 28/01/2021, UBND huyện V đã xử phạt hành chính Trần Văn Q 9.000.000đ, Quyết đã nộp xong tiền phạt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2021/HSST ngày 29/6/2021, Toà án nhân dân huyện V đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Q 01 năm tù. Ngoài ra còn xử phạt bị cáo Trần Nguyên H1 và Nguyễn Cao T3 mỗi bị cáo 01 năm tù cho hưởng án treo; Trần Q2 11 tháng tù cho hưởng án treo; Trần Văn Đ, Trần Văn T2 và Trần Minh K mỗi bị cáo 10 tháng tù cho hưởng án treo; Nguyễn Văn P và Trần Văn T1 mỗi bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ sung công quỹ Nhà nước, xử lý vật chứng, tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/7/2021, bị cáo Trần Văn Q có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo. Lý do kháng cáo: Bị cáo là lao động chính trong gia đình; vợ bị bệnh tâm thần phân liệt; con trai bị bệnh rối loạn tăng động, tự kỷ; hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; bố đẻ bị cáo là ông Trần Văn Q1 có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn Q 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án; phù hợp với tang vật đã thu giữ, các tài

liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 20 phút ngày 29/12/202, tại tầng 3 nhà ở của Trần Văn Q ở thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Trần Văn Q đã có hành vi dùng địa điểm là nơi ở của mình để cho các đối tượng là Nguyễn Cao T3, Trần Q2, Trần Văn Đ, Trần Nguyên H1, Nguyễn Văn P, Trần Minh K, Trần Văn T2, Trần Văn T1 đánh bạc trái phép ăn tiền, mục đích của Trần Văn Q là để thu tiền hồ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.400.000đ, số tiền hồ các bị cáo đánh bạc để trên giường nhưng bị cáo Quyết chưa thu là 200.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần phải xét xử thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Văn Q đã có hành vi dùng nhà ở của mình để cho các đối tượng đánh bạc trái phép ăn tiền, mục đích để thu tiền hồ. Đây là hành vi gá bạc theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do số người tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, chiếu bạc, quy mô đánh bạc không đủ định lượng nên bị cáo Quyết phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc với vai trò người giúp sức tích cực cho việc đánh bạc theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại điều 248, 249 (nay là 321, 322) của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là có căn cứ. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ mà không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị bệnh tâm thần phân liệt, con trai bị bệnh rối loạn tăng động, tự kỷ, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận là thực. Xét thấy: Nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung; việc cho bị cáo được hưởng án treo phù hợp với tinh thần của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Như vậy, yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn Q được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Toà án nhân dân huyện V.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn Q 01 (một) năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn Q cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(T2 hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát huyện V;
- Tòa án huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã L, huyện V;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đỗ Thế Bình